

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 9 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2024 - 2025; Thông báo số 398/TB-VPCP ngày 27/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục; Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục.

Năm học 2024 - 2025 là năm học đánh dấu kết thúc nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XIV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025<sup>(1)</sup>; đây là năm học Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai ở tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12 và cũng là năm học đầu tiên tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhằm thực hiện hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu giao tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và chỉ đạo toàn ngành Giáo dục tập trung tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025 nhằm củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đúng thực chất.

2. Làm căn cứ để cơ quan quản lý giáo dục các cấp và các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025. Bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp toàn ngành Giáo dục năm học 2024 - 2025 gắn với thực hiện đúng các quy định về phân cấp, phân quyền, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

<sup>(1)</sup>Nghị quyết số 39/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh và Quyết định số 45/2020/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025;

3. Chủ đề năm học 2024 - 2025 là **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**; phương châm triển khai nhiệm vụ năm học **“Lấy học sinh, sinh viên làm trung tâm; Thầy cô giáo là động lực; Nhà trường làm bệ đỡ; Gia đình là điểm tựa; Xã hội là nền tảng”**.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHẤN ĐÁU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2024 - 2025**

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)*

## **III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2024 - 2025**

### **1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo**

Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục, đào tạo; các vấn đề thực tiễn phát sinh cần điều chỉnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; thực hiện nghiêm túc quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngành Giáo dục và Đào tạo chủ động rà soát, nắm chắc số liệu, làm tốt công tác dự báo sự phát triển, biến động về quy mô học sinh hằng năm và trong giai đoạn 5 năm, 10 năm, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn lực phát triển hệ thống trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Tổng kết, đánh giá toàn diện việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn; trên cơ sở đó, tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đặt ra trong giai đoạn mới; chủ động phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan đề xuất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2025 - 2030 để đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tiếp tục rà soát, tổ chức, sắp xếp cơ sở giáo dục, điều chỉnh hợp lý quy mô trường, lớp học, giảm các điểm trường lẻ gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; thành lập trường phổ thông liên cấp phù hợp điều kiện thực tế địa phương, bảo đảm thuận lợi, đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ em, học sinh học 2

buổi/ngày; rà soát bố trí quỹ đất phát triển các cơ sở giáo dục theo quy hoạch chung về sử dụng đất của tỉnh thời kỳ 2021 - 2030. Quan tâm phát triển các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập ở khu vực đông dân cư; củng cố, phát huy vai trò trường phổ thông dân tộc bán trú và trường nội trú, tạo thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

**2. Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, trong đó, quan tâm đến đối tượng là người dân tộc thiểu số, người sống ở miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Củng cố, duy trì vững chắc kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; tiếp tục phấn đấu nâng mức đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở, đạt chuẩn xóa mù chữ để nâng cao chất lượng giáo dục. Nghiên cứu xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 phù hợp điều kiện, tình hình cụ thể của tỉnh.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”; triển khai dạy tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên. Trong đó, ưu tiên củng cố, phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú, các trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

Huy động tối đa trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đến trường tham gia học tập; huy động trẻ khuyết tật có khả năng học tập ra lớp để thực hiện công bằng trong giáo dục hòa nhập.

**3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên**

Bảo đảm công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non; bảo đảm an toàn cho trẻ mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là tại các cơ sở mầm non ngoài công lập, các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới.

Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông đối với các lớp, đặc biệt với các lớp 5, lớp 9, lớp 12; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Phát huy tính chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động rà soát và phát triển chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới và phù hợp với thực tế triển khai tại các cơ sở giáo dục. Tiên hành rà soát, đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo. Từng bước triển khai việc đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Duy trì, nâng cao chất lượng, phổ cập xóa mù chữ và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông gắn với thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 49-CTr/TU ngày 22/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả; đa dạng hóa các chương trình giáo dục trong các cơ sở giáo dục thường xuyên, đẩy mạnh học tập thường xuyên, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

Tăng cường hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh; phối hợp tổ chức hiệu quả Kỳ thi học sinh giỏi, Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia năm 2025; chuẩn bị kỹ lưỡng cho tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo an toàn, nghiêm túc. Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 bằng hình thức thi tuyển đối với tất cả các trường THPT trên địa bàn tỉnh. Phân tích cụ thể phổ điểm, điểm thi trung bình của từng môn học, từng trường trong các kỳ thi (thi tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh vào lớp 10, thi học sinh giỏi...), so sánh kết quả thi giữa các trường, các địa phương để kịp thời chỉ đạo, triển khai giải pháp dạy học phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

#### **4. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bảo đảm đủ số lượng và nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo**

Tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, phổ thông. Rà soát, sắp xếp, điều tiết giáo viên mầm non, phổ thông giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn, đồng thời tổ chức linh hoạt các phương án dạy học để khắc phục tình trạng

thừa, thiếu giáo viên cục bộ, bảo đảm nguyên tắc “*có học sinh phải có giáo viên đứng lớp*” nhưng phải phù hợp thực tiễn và có hiệu quả. Tuyên dụng, quản lý, sử dụng hiệu quả chỉ tiêu biên chế giáo viên được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị và biên chế được cấp có thẩm quyền giao, nhất là giáo viên các môn Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc, giáo viên dạy các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; trường hợp đã thực hiện tuyển dụng nhưng vẫn không tuyển đủ thì ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ trong tổng số được cấp có thẩm quyền quyết định để thực hiện công việc chuyên môn nghiệp vụ đối với số còn thiếu so với số được giao. Thực hiện tốt công tác xác định nhu cầu đào tạo sinh viên sư phạm, bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên triển khai đào tạo đại học sư phạm Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật theo diện hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của HĐND tỉnh để tạo nguồn tuyển dụng giáo viên trên địa bàn tỉnh. Tham mưu cử học sinh đi học các ngành đào tạo giáo viên theo quy định tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số để đảm bảo nguồn tuyển dụng giáo viên, đặc biệt là giáo viên giảng dạy các môn học mới trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh để thu hút giáo viên đến Lai Châu công tác.

Tiếp tục triển khai lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học mầm non, phổ thông đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Rà soát, thực hiện các chính sách đối với nhà giáo, quan tâm tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho giáo viên theo quy định.

### **5. Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục**

Phân bổ kinh phí cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo đảm bảo định mức đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn, đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách và một số nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương và không thấp hơn mức dự toán được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao.

Tham mưu các cấp, các ngành bổ sung ngân sách chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục để đảm bảo chi cho hoạt động giảng dạy và học tập.

Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục, quản lý sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có nhằm đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Quan tâm đầu

tư cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú, các trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; bảo đảm định mức kinh phí chi thường xuyên theo quy định để các cơ sở giáo dục thực hiện hoạt động dạy và học. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt. Tăng cường công tác xã hội hóa, tiếp tục tạo môi trường thuận lợi thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo. Xây dựng đề xuất cơ chế, chính sách để khuyến khích các cá nhân và doanh nghiệp thành lập các cơ sở giáo dục ngoài công lập, tham gia xã hội hóa giáo dục để giảm người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, tạo điều kiện cho người học có nhiều cơ hội lựa chọn các dịch vụ giáo dục có chất lượng. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt.

Tiếp tục kiên cố hóa trường lớp học, xóa phòng học tạm; bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học. Huy động các nguồn lực để đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng cho các cơ sở đào tạo.

Thực hiện đúng quy định về các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024 - 2025, tăng cường quản lý nhà nước theo phân cấp đối với các khoản thu theo quy định.

## **6. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học**

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong trường học; xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục bảo tồn, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong nhà trường; giáo dục học sinh lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục, chú trọng công tác phát triển Đảng trong học sinh. Tập trung các giải pháp xây dựng văn hóa học đường; chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống; giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ trong trường học; công tác Đoàn, Đội về kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trường học; kỹ năng xử lý các tình huống có liên quan tới việc phát sinh bạo lực học đường. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em, học sinh.

Nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo đường lối, chủ trương của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 và các văn bản có liên quan. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo từng đối tượng trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có hiệu quả. Phát huy vai trò của giáo dục quốc phòng, an ninh trong giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương và nhà trường. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; kiên trì và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc. Tăng cường tuyên truyền đến cha mẹ học sinh và học sinh về chính sách bảo hiểm y tế học sinh, về nghĩa vụ tham gia bảo hiểm y tế là quy định bắt buộc đã được Luật hóa tạo sự thống nhất; nêu cao tinh thần trách nhiệm tổ chức thực hiện hiệu quả công tác bảo hiểm y tế học sinh.

Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông.

Tăng cường kết nạp đảng viên trong trường học đối với học sinh, sinh viên theo chỉ đạo tại Công văn số 1573-CV/TU ngày 15/9/2023 của Tỉnh ủy Lai Châu.

## **7. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục**

Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo, thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nước ngoài cho giáo dục và đào tạo; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra các cơ sở giáo dục tư thục, các cơ sở giáo dục có hợp tác, đầu tư của nước ngoài và tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học, việc liên kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện các hoạt động giáo dục.

Tăng cường công tác tuyên truyền, tuyển sinh sinh viên đi đào tạo tại nước ngoài theo chế độ Hiệp định như hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tích cực tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc tế mà Việt Nam đã cam kết đối với giáo dục, đào tạo cấp tiểu học, trung học phổ thông (gồm SEA-PLM, PISA, TALIS) chu kỳ 2024, 2025.

## **8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành**

Tiếp tục xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”. Khuyến khích khai thác các giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng phát triển nền tảng dạy học trực tuyến, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; triển khai thực hiện học bạ số.

## **9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo**

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo. Tập trung thanh tra kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học và việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông; các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và trách nhiệm giải trình xã hội của các cơ sở giáo dục. Kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, trung tâm ngoại ngữ, tin học; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

## **10. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục**

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành; việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; các hoạt động và các sự kiện lớn của ngành như: Kỷ niệm 80 năm xây dựng và phát triển của ngành Giáo dục, Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025, tổng kết đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông...

Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành Giáo dục.

## **11. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành.**

Tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến ngành Giáo dục Lai Châu hướng tới Đại hội thi đua yêu nước của



tin, của ngành Giáo dục trang trọng, tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, phù hợp.

Thực hiện đúng nguyên tắc và quy định, kịp thời khen thưởng nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được thành tích tốt nhất trong việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng tại Hội nghị điển hình tiên tiến và Đại hội thi đua yêu nước của tỉnh, của ngành Giáo dục.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025; hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch năm học, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết những vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện; báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**2.** Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này triển khai tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể phương đảm bảo hiệu quả thiết thực.

**3.** Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật và theo phân cấp ngân sách hiện hành phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh.

**4.** Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố phối hợp đẩy mạnh triển khai tuyên truyền, quán triệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp năm học 2024 - 2025; phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp năm học 2024 - 2025 theo Kế hoạch này.

**5.** Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng đẩy mạnh tuyên truyền đến với Nhân dân các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của tỉnh Lai Châu về giáo dục và đào tạo.

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu và các cơ quan thông tin đại chúng bám sát kế hoạch này, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của tỉnh Lai Châu về giáo dục đào tạo, nhất là triển khai, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo, kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt trong giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục.

**6.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tăng cường công tác phối hợp với ngành giáo dục, nhất là phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về công tác giáo dục và đào

tạo; công tác vận động học sinh đi học, duy trì tỷ lệ chuyên cần; phòng chống tảo hôn ở vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục; huy động các nguồn lực cho phát triển giáo dục.

**7. Cán bộ, công chức, viên chức cơ quan quản lý giáo dục các cấp; nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tại các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.**

***Nơi nhận:***

- Bộ GD&ĐT;
- TT.Tỉnh uỷ;
- TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các hội: Cựu Giáo chức, Khuyến học tỉnh;
- Các Huyện uỷ, Thành uỷ; HĐND các huyện, thành phố;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trường Cao đẳng Lai Châu;
- V, C, CB;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Các trường học trên địa bàn tỉnh;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VX4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**

**PHỤ LỤC**  
**Một số chỉ tiêu về giáo dục và đào tạo**  
**phần đầu đạt được trong năm học 2024 - 2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2024*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

TT	Chỉ tiêu	Năm học 2023-2024		Năm học 2024-2025	
		Đơn vị	Chỉ tiêu đạt được	Đơn vị	Chỉ tiêu phần đầu
1	Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ	%	32,7	%	32,8
2	Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo	%	99,8	%	99,85
3	Tỷ lệ huy động trẻ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	%	100	%	100
4	Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học	%	99,5	%	99,5
5	Số đơn vị cấp xã duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3	Xã	106	Xã	106
6	Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1	Huyện	8	Huyện	8
7	Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2	Huyện	7	Huyện	8
8	Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3	Xã	21	Xã	23
9	Tỷ lệ người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi theo quy định	%	94,7	%	95,6
10	Tỷ lệ người biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi theo quy định	%	80	%	81
11	Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2	Huyện	0	Huyện	1
12	Tỷ lệ giáo viên mầm non đạt chuẩn đào tạo	%	94,8	%	95

TT	Chỉ tiêu	Năm học 2023-2024		Năm học 2024-2025	
		Đơn vị	Chỉ tiêu đạt được	Đơn vị	Chỉ tiêu phấn đấu
13	Tỷ lệ giáo viên tiểu học đạt chuẩn đào tạo	%	89,7	%	91
14	Tỷ lệ giáo viên THCS đạt chuẩn đào tạo	%	95,6	%	96
15	Tỷ lệ giáo viên THPT đạt chuẩn đào tạo	%	100	%	100
16	Tỷ lệ sinh viên học đại học/vạn dân	Sinh viên/vạn dân	89	Sinh viên/vạn dân	95
17	Tỷ lệ trường mầm non đạt chuẩn chuẩn quốc gia mức độ 1	%	50	%	54,5
18	Tỷ lệ trường mầm non đạt chuẩn chuẩn quốc gia mức độ 2	%	16,1	%	16,1
19	Tỷ lệ trường tiểu học đạt chuẩn chuẩn quốc gia mức độ 1	%	51,8	%	52,4
20	Tỷ lệ trường tiểu học đạt chuẩn chuẩn quốc gia mức độ 2	%	13,3	%	17,1
21	Tỷ lệ trường trung học đạt chuẩn chuẩn quốc gia mức độ 1	%	54,1	%	59,4
22	Tỷ lệ trường trung học đạt chuẩn chuẩn quốc gia mức độ 2	%	4,5	%	6,8
23	Tỷ lệ thiết bị dạy học tối thiểu cấp mầm non	%	62	%	65
24	Tỷ lệ thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học	%	58	%	61
25	Tỷ lệ thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS	%	58	%	60
26	Tỷ lệ thiết bị dạy học tối thiểu cấp THPT	%	62	%	65